

Số: 01 /PA-UBND

Khánh Cư, ngày tháng năm 2024

PHƯƠNG ÁN
PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN
XÃ KHÁNH CƯ NĂM 2024

Theo dự báo, do chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, nên thời tiết, thủy văn năm 2024 sẽ có những diễn biến phức tạp, khả năng có nhiều khác biệt so với trung bình nhiều năm (TBNN). Cần chủ động đề phòng bão mạnh, siêu bão, mưa lớn trên diện rộng, lũ cao trên các triền sông, nước biển dâng... Nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn, đông lốc, gió mùa... ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của người dân. Để chủ động phòng, tránh, ứng phó kịp thời với các tình huống thiên tai có thể xảy ra trong năm 2024, Ban chỉ huy PCTT xã Khánh Cư ban hành phương án phòng, chống một số loại hình thiên tai cơ bản của xã như sau:

PHẦN I
TÌNH HÌNH CHUNG

I. Nhận định xu thế thời tiết

1. Vị trí địa lý:

Xã Khánh Cư nằm phía đông bắc huyện Yên Khánh, diện tích tự nhiên của xã 722,12 ha. Phía bắc huyện Ý Yên tỉnh Nam Định qua sông đày, phía nam giáp huyện Yên Mô qua sông vạc, phía đông giáp xã Khánh Hải Khánh Vân, phía tây giáp xã Khánh An.

2. Điều kiện thời tiết.

Xã Khánh Cư thuộc phía Nam vùng đồng bằng Bắc Bộ, chịu ảnh hưởng của vùng nhiệt đới, lượng mưa trung bình nhiều năm từ 1.700 đến 1.800 mm, đặc biệt những năm mưa nhiều, lượng mưa vượt trên 2.000 mm.

Sự phân bố lượng mưa trong năm không đều, tập trung chủ yếu từ tháng 5 đến tháng 10, tình trạng gây úng lụt chỉ tập trung chủ yếu vào các tháng 7,8,9 do mưa bão gây ra với cường độ mưa rất lớn. Các tháng có lượng mưa lớn kết hợp ngoài sông có lũ lớn gây khó khăn cho việc tiêu tự chảy qua cống, nhất là trong tháng 7 giai đoạn lúa mới cấy. Vì vậy, công tác phòng chống úng - lụt là nhiệm vụ hàng đầu trong sản xuất nông nghiệp ở vụ mùa.

3. Điều kiện thủy văn.

Xã Khánh Cư có nhiều sông ngòi, phía Bắc được bao quanh bởi sông Đáy là con sông có lưu vực rất rộng từ Hà Sơn Bình đổ ra biển, về mùa mưa bão ngoài lũ từ thượng nguồn đổ về, sông Đáy còn chịu ảnh hưởng thêm của lũ sông Hồng qua sông Đào và lũ sông Hoàng Long đồng thời còn chịu ảnh hưởng của thủy triều, chính vì vậy việc lợi dụng con sông này để tiêu úng gặp nhiều khó khăn.

Phía Tây Nam giáp sông Vạc lưu vực gồm một phần Thành Phố Ninh Bình và huyện Yên Mô, cơ bản hướng chảy từ Tây Bắc xuống Đông Nam, đây là con sông chính tiêu úng có hiệu quả.

Do chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nên thời tiết, thủy văn năm 2024 sẽ có những diễn biến phức tạp, khả năng có nhiều khác biệt so với TBNN. Cần đề phòng các hiện tượng thời tiết cực đoan như: Đông, tố, lốc vào thời kỳ chuyển mùa; bão mạnh ảnh hưởng trực tiếp; mưa lớn trong thời gian ngắn gây ngập úng đô thị, các vùng trũng và lũ quét, sạt lở đất ở vùng dốc. Cần chủ động đề phòng bão mạnh, siêu bão có hướng di chuyển phức tạp, lũ và nước sông dâng cao.

II. Hiện trạng đê điều và khả năng phòng, chống lụt, bão:

2.1. Đê điều:

Địa bàn xã nằm giữa 02 con sông. Phía Đông tiếp giáp sông Đáy từ giáp xã Khánh An đến giáp xã Khánh Hải với chiều dài là 2.450 m. Tuyến đê sông Đáy đã được nâng cấp tu bổ, có đá lát chống sồi lở đê. Mặt đê đã được đổ Bê tông mở rộng song song với tuyến đường Bái Đính - Kim Sơn, bề rộng mặt đường 17 m. Đường cứu hộ đê từ Thông ra đê sông Đáy và đường giáp xã Khánh An đã được đổ bê tông, các loại ô tô đi ra đê được thuận lợi. Phía Tây tiếp giáp sông Vạc từ Chùa Hào Khánh An đến Cống Phú Mỹ xã Khánh Vân dài 1.500 m tuy nhiên do việc thi công dự án đầu tư xây dựng tuyến đường ĐT.482 kết nối Quốc lộ 1A với Quốc lộ 10 và kết nối Quốc lộ 10 với Quốc lộ 12B, tỉnh Ninh Bình đang triển khai nên việc di chuyển và tưới tiêu tại các cống qua đê gặp nhiều khó khăn.

2.2. Hệ thống trạm bơm tiêu chống úng: Có 3 trạm bơm và 01 máy bơm vô ống với tổng công suất 7.400 m³/h.

2.3. Khả năng phòng, chống lụt, bão (PCLB):

Hệ thống đê, kè, cống trên địa bàn xã trong nhiều năm qua được các cấp chính quyền quan tâm đầu tư, nâng cấp đến nay đã cơ bản đủ khả năng chống lũ, chống tràn theo mực nước thiết kế, đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão.

III. Vật tư, phương tiện, lực lượng phục vụ công tác phòng, chống lụt, bão và giảm nhẹ thiên tai:

3.1. Vật tư, phương tiện tại chỗ:

3.1.1. Vật tư dự trữ tại kho Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã.

Tại kho Ban chỉ huy PCLB&TKCN có 500 chiếc bao tải; cuốc xẻng 7 chiếc; áo phao 10 chiếc; phao tròn cứu sinh 35 chiếc.

3.2. Phương tiện:

Huy động phương tiện trong Ban Chỉ chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của các doanh nghiệp trên địa bàn xã phục vụ công tác phòng chống thiên tai năm 2024, bao gồm:

- Huy động 1 xe con phục vụ chỉ huy ứng cứu (*xe các Doanh nghiệp trên địa bàn*), xăng phục vụ do Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã cấp.

- Nếu phải xử lý sự cố trong đêm thì mỗi điểm sự cố sẽ huy động 2 máy phát điện có dây điện và bóng sáng đầy đủ.

3.3. Lực lượng tham gia:

- Lực lượng giao thông thông tin gồm 03 đồng chí do đồng chí văn phòng HĐND - UBND xã làm tổ trưởng và 02 đồng chí văn thư xã.

- Lực lượng tuần tra, ATGT gồm có 18 đồng chí. Trong đó có 5 đồng chí công an xã và 11 đồng chí phó thôn tổ chức tuần tra khi có các tình huống thiên tai xảy ra, và 02 người quản lý đê nhân dân thường xuyên tuần tra canh gác trên tuyến đê được giao. Lực lượng này do đồng chí trưởng công an xã chỉ huy trực tiếp.

- Lực lượng xung kích cứu hộ, cứu nạn gồm: 01 đại đội dự nhiệm của xã biên chế 150 đồng chí. Mỗi thôn có 13 đồng chí x 11 thôn = 143 đồng chí, HTX NN có 6 đồng chí và một đồng chí chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự xã chỉ huy trực tiếp. Đây là lực lượng dự phòng trực tiếp làm nhiệm vụ PCTT lúc cần thì huy động tới nơi trọng điểm do Ban chỉ huy PCTT & TKCN xã quản lý điều hành.

Tổng số lực lượng cần thiết khi điều động để ứng cứu ngay là 171 đồng chí.

4.4. Hậu cần:

Ban chỉ huy PCTT & TKCN xã chuẩn bị nhu yếu phẩm dự trữ cho lực lượng xung kích có lượng thức ăn, làm việc từ 7 - 10 ngày khi được huy động. Lương thực cho lực lượng quân đội đến ứng cứu từ 5 - 7 ngày.

PHẦN II PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2024

I. Đối với mưa bão, áp thấp nhiệt đới

1.1. Mục đích, yêu cầu:

1.1.1. Mục đích:

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, tài sản của Nhà nước và nhân dân, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Bảo vệ an toàn tuyệt đối cho các tuyến đê, kè, cống; đặc biệt là các trọng điểm và phụ điểm.

- Bảo vệ sản xuất, đời sống và môi trường sinh thái.

1.1.2. Yêu cầu:

- Chống lũ: Đảm bảo an toàn cho tuyến đê hữu Đáy khi có phân lũ sông Hồng vào sông Đáy theo mức lũ thiết kế. Các tuyến đê chống lũ trong nội địa với mức lũ năm 1996 sông Vạc tại cầu Yên $H_{\max} (+ 2,70)$, cầu Điền Hộ (sông Càn) $H_{\max} = (+2,80)$, không bị vỡ đê.

- Chống bão: Đề điều đảm bảo an toàn khi có bão đổ bộ vào tỉnh ta và các tỉnh lân cận với bão cấp 11, cấp 12, trên cấp 12.

1.1.3. Xác định từng thời điểm ứng phó với bão, ATNĐ

Cấp độ rủi ro	Vị trí hoạt động của bão (ATNĐ)	Đối tượng bị ảnh hưởng
Chưa có cấp độ rủi ro	Tin bão (ATNĐ) gần biên Đông	Tàu thuyền hoạt động trên sông
3	Tin bão (ATNĐ) trên biển Đông (cấp 9 đến cấp 15)	- Tàu thuyền hoạt động trên sông; - Phương tiện nuôi trồng thủy sản ven bờ; - Khu vực bị ảnh hưởng gián tiếp: Các xã ven đê
4	Tin bão (ATNĐ) gần bờ (từ cấp 10 đến cấp 15)	- Tàu thuyền và ngư dân hoạt động trên sông và vùng ven đê; - Tàu thuyền neo đậu tại bến; - Cơ sở nuôi trồng thủy sản ven bờ; - Cơ sở hạ tầng, công trình phòng chống thiên tai,... - Dân sống ở các khu vực ven đê; - Các hoạt động sản xuất nông nghiệp,...
4	Tin bão khẩn cấp (bão mạnh cấp 10-15)	- Tàu thuyền và ngư dân hoạt động trên sông, ven bờ, khu neo đậu trú tránh; - Các hộ nuôi trồng thủy sản; - Nhà cửa, cơ sở hạ tầng, công trình phòng chống thiên tai,... - Các hoạt động giao thông, thông tin liên lạc, điện, ... - Dân cư sống ở khu vực nhà tạm, nhà yếu, nhà bán kiên cố phải di dời đến nơi an toàn.
4-5	Tin bão (ATNĐ) trên đất liền (bão đi sâu vào đất liền...) Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền tỉnh	- Tàu thuyền và ngư dân hoạt động trên sông, ven bờ, khu neo đậu trú tránh; - Cơ sở nuôi trồng thủy sản; - Nhà cửa, cơ sở hạ tầng, công trình phòng chống thiên tai,... - Các hoạt động giao thông, thông tin liên lạc, điện, ... - Dân cư sống ở khu vực nhà tạm, nhà yếu, nhà bán kiên cố phải di dời đến nơi an toàn; - Phương án ứng phó với hoàn lưu bão (mưa, lũ,...).

1.2. Phương án phòng, chống:

* Áp thấp nhiệt đới, tin bão gần biển đông:

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với bão (ATNĐ):
- + Có công điện chỉ đạo, điều hành, phòng, chống áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) thường xuyên qua hệ thống Bưu điện, Fax, Email.
- + Thông tin, truyền thông tới các cơ quan, đơn vị, trường học, thôn xóm và cộng đồng để theo dõi, nắm bắt thông tin.
- + Chỉ đạo thu hoạch hoa màu, che chắn vật nuôi.

- + Triển khai phương án chống úng.
- + Chỉ đạo công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão (ATNĐ) và các thông tin, chỉ đạo từ Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện để kịp thời triển khai khi có yêu cầu.

*** Áp thấp nhiệt đới, tin bão gần bờ (từ cấp 10 đến cấp 15); rủi do thiên tai cấp 3:**

Thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ:

Thứ nhất: Chỉ huy tại chỗ

- Có công điện chỉ đạo, điều hành, phòng, chống áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) thường xuyên qua hệ thống Bưu điện, Fax, Email;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền:

Hướng dẫn neo đậu tàu thuyền vào nơi trú tránh an toàn;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, cơ sở hạ tầng và các biện pháp bảo vệ sản xuất:

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc chằng chống nhà cửa, phát dọn cây cối, thu hoạch mùa màng, thu dọn lồng bè trước khi bão đổ bộ vào đất liền;

+Rà soát, xác định các khu vực bị ảnh hưởng; xác định các hộ cần phải sơ tán nếu bão độ bão (số hộ/số nhân khẩu), vùng trũng thấp, và chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương, người già, trẻ em, người khuyết tật,....

- Có Phương án di dân phía ngoài đê vào trong đê (trường học, trụ sở UBND xã và các nhà kiên cố).

- Phân công nhiệm vụ cho các phòng, ban theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống;

- Trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố.

Thứ hai: Lực lượng, phương tiện tại chỗ

- Huy động nguồn nhân lực ứng phó:

+ Xác định đối tượng, số lượng cụ thể của từng lực lượng để có kế hoạch huy động, sử dụng (đội thanh niên xung kích, dân quân tự vệ, tổ dân quân tự quản, công an, quân đội,...);

+ Xác định các loại phương tiện, vật tư của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).

- Xác định các nội dung công việc cần phải huy động lực lượng, phương tiện thực hiện:

+ Giúp dân sơ tán lồng bè, cơ sở nuôi trồng thủy sản;

+ Giúp dân thu hoạch mùa vụ trước khi bão đổ bộ;

+ Giúp dân chằng chống nhà cửa;

+ Tuần tra, túc trực tại các khu vực trũng thấp, các công trình phòng chống thiên tai.

- Sẵn sàng lực lượng cứu hộ, cứu nạn khi có các tình huống xảy ra.

- Triển khai phương án chống úng.

- Các loại vật tư đề đối phó với bão:

- + Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình.
- + Vật tư dùng để giúp dân chằng chống nhà cửa (bao tải, gạch, cát, dây điện....).
- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực đối phó, hỗ trợ nhân dân đối phó.

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân.

*** Tin bão khẩn cấp (từ cấp 10 đến cấp 15); rủi do thiên tai cấp 4:**

Thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ:

Thứ nhất: Chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Có công điện chỉ đạo, điều hành, phòng, chống áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) thường xuyên qua hệ thống Bưu điện, Fax, Email;

- Chỉ đạo đối với hoạt động tàu thuyền:

+ Đảm bảo an toàn cho tàu thuyền ở khu neo đậu;

+ Di chuyển người và lồng bè, cơ sở nuôi trồng thủy sản vào khu vực an toàn;

- Chỉ đạo đối với hoạt động đảm bảo an toàn về người, tài sản, bảo vệ sản xuất: + Thu hoạch mùa vụ; tranh thủ tiêu nước đê ở những vùng trũng, thấp có nguy cơ bị ngập úng để đề phòng mưa lũ sau bão;

+ Chằng chống nhà cửa;

+ Sơ tán dân ở những khu vực nhà tạm, nhà bán kiên cố bị ảnh hưởng trực tiếp của bão đến nơi an toàn;

- Chỉ đạo đối với hoạt động bảo vệ công trình, cơ sở hạ tầng:

+ Tuần tra canh gác đối với hệ thống đê điều, hồ đập;

+ Bố trí lực lượng tại các công trình trọng điểm, kho tàng bên bãi;

+ Bố trí lực lượng tại các bên đò, ngầm tràn, khu vực trũng thấp, khu vực bị ảnh hưởng trực tiếp của bão (ATNĐ);

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân:

+ Ra lệnh sơ tán dân, yêu cầu nhân dân phía ngoài đê sông Đáy, sông Vạc vào trong đê (trường học, trụ sở UBND xã và các nhà kiên cố).

+ Cường chế đối với các trường hợp không thực hiện sơ tán;

- Chỉ đạo cho học sinh nghỉ học, dừng các hoạt động sản xuất để tránh thiệt hại đáng tiếc;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn nơi sơ tán;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo hậu cần tại nơi sơ tán;

- Điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên các địa bàn để tránh chông chéo.

Thứ hai: Lực lượng tại chỗ

Huy động lực lượng tại chỗ để thực hiện các công việc:

- Đảm bảo an toàn về tàu thuyền, cơ sở nuôi trồng thủy sản:

+ Neo đậu tàu thuyền tại bến;

+ Di chuyển lồng bè, cơ sở nuôi trồng thủy sản vào nơi an toàn;

+ Rà soát, kiểm tra và có biện pháp cưỡng chế đối với các cơ sở để người dân tại các lồng bè, cơ sở nuôi trồng thủy sản.

- Đảm bảo an toàn về người, tài sản và sản xuất:

+ Hỗ trợ dân thu hoạch vụ mùa;

+ Hỗ trợ dân chằng chống nhà cửa, các công trình;

+ Hỗ trợ dân thu dọn đồ đạc và sơ tán đến nơi an toàn.

- Đảm bảo an toàn các công trình, cơ sở hạ tầng:

+ Tổ chức tuần tra, canh gác và kiểm tra các công trình phòng chống thiên tai, các công trình, cơ sở hạ tầng khác;

+ Bố trí lực lượng chuyên ngành trực tại các vị trí trọng điểm, xung yếu.

- Lực lượng chuyên ngành: điện lực, y tế, môi trường, công thương theo chức năng nhiệm vụ của mình túc trực tại các địa bàn bị ảnh hưởng; kịp thời xử lý hoặc báo cáo để xử lý các sự cố xảy ra;

- Lực lượng công an: đảm bảo an ninh trật tự tại nơi sơ tán; đảm bảo an toàn giao thông, thông suốt khi bão (ATNĐ) đổ bộ;

- Lực lượng điện lực: đảm bảo an toàn điện lưới; khắc phục nhanh các sự cố về điện để phục vụ quá trình chỉ đạo điều hành cũng như triển khai các kế hoạch khác;

- Lực lượng thông tin: Đảm bảo an toàn các công trình viễn thông, thông tin liên lạc; đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo điều hành;

- Tổ chức lực lượng cứu hộ cứu nạn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

Thứ ba: Phương tiện, vật tư tại chỗ

- Huy động các phương tiện để hỗ trợ dân trong quá trình sơ tán;

- Đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán;

- Tiếp tục bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân;

- Đảm bảo vật tư dự trữ để xử lý khẩn cấp tại các sự cố về đê điều, hồ đập và các sự cố khác.

*** Tin bão (ATNĐ) trên đất liền (bão đi sâu vào đất liền...) Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền tỉnh; rủi ro thiên tai cấp 4-5:**

Thứ nhất: Chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ

- Tiếp tục thực hiện các nội dung như đối với bão gần bờ;

- Ban chỉ đạo; Ban chỉ huy tiền phương xuống hiện trường chỉ đạo, chỉ huy tại nơi bão (ATNĐ) đổ bộ;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền:

+ Sắp xếp, neo đậu tàu thuyền vào nơi trú tránh an toàn;

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân triệt để phía ngoài đê sông Đáy, sông Vạc, và các hộ dân ở các khu vực nguy hiểm và trong các nhà yếu đến nơi an toàn.

+ Ban hành lệnh sơ tán dân; nghỉ học; nghỉ làm,...

+ Thực hiện các biện pháp cưỡng chế khi không thực hiện lệnh;

+ Hỗ trợ quá trình sơ tán;

- + Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm tại nơi sơ tán.
- Thứ hai: Lực lượng, phương tiện tại chỗ*
- Huy động lực lượng, phương tiện để:
 - + Giúp dân sơ tán đến các công trình kiên cố (trụ sở cơ quan, trường học, trạm y tế,...) trước khi bão đổ bộ vào đất liền.
 - Đảm bảo an toàn công trình, cơ sở hạ tầng:
 - + Chằng, chống nhà cửa, bảo vệ các công trình cảng, các khu công nghiệp, các công trình viễn thông,...;
 - + Kiểm soát chặt chẽ an toàn công trình xây dựng đang thi công, các tuyến đê sông,...
 - + Ứng trực tại các công trình trọng điểm, có xung yếu, sự cố để sẵn sàng ứng phó.
 - Thực hiện nhiệm vụ cứu hộ - cứu nạn, sơ cứu - cấp cứu khi có yêu cầu;
 - Đảm bảo an ninh trật tự khu vực bị ảnh hưởng:
 - + Quản lý chặt chẽ các loại đối tượng;
 - + Bố trí lực lượng canh gác tại các khu vực sơ tán dân đến;
 - + Bố trí lực lượng bảo vệ tài sản, cơ sở hạ tầng,...
 - Đảm bảo giao thông:
 - + Khắc phục, xử lý ách tắc giao thông khi bão đổ bộ và mưa lũ;
 - + Cấm biển báo hiệu tại khu vực bị ảnh hưởng; bố trí cán bộ điều khiển giao thông; phân luồng giao thông để các phương tiện được lưu thông dễ dàng;
 - + Xử lý, khắc phục những tuyến đường bị ách tắc do sạt lở, cây cối gãy đổ hoặc bị các sự cố khác do bão gây ra;
 - + Phối hợp với các đơn vị chuyên ngành giao thông để xử lý các công việc theo nhiệm vụ.
 - Đảm bảo thông tin liên lạc:
 - + Duy trì thông tin liên lạc tại các trọng điểm xung yếu bằng hệ thống điện thoại cố định, vô tuyến cố định hiện có;
 - + Xử lý kịp thời các sự cố về viễn thông (nếu hệ thống điện thoại cố định bị sự cố thì dùng máy điện thoại di động của các mạng Vinaphone, Mobifone, Viettel,.. Nếu cả mạng cố định và mạng di động đều không liên lạc được thì dùng các máy thông tin vô tuyến lưu động...);
 - + Tăng cường giám sát mạng lưới, khi xảy ra sự cố, chỉ đạo ứng cứu, xử lý kịp thời, theo thứ tự ưu tiên;
 - Đảm bảo cấp điện:
 - + Kiểm tra tình hình điện năng tại các địa bàn để xử lý kịp thời tình huống sự cố về hệ thống lưới điện do bão gây ra;
 - + Cấp điện khi bị sự cố, đặc biệt ưu tiên đối với các vị trí đang chỉ đạo ứng phó;
 - + Xử lý các sự cố về điện;
 - + Phân công trách nhiệm cho các đơn vị, doanh nghiệp để thực hiện nhiệm vụ.

- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống bão:

+ Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị; Phân và giao nhiệm vụ cho các đơn vị để sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động;

+ Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị bị ảnh hưởng để chuẩn bị lương thực như gạo, mì tôm, nước uống và các nhu yếu phẩm khác,... phục vụ công tác hậu cần ứng phó với bão;

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại xây dựng và triển khai dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực xăng dầu... sẵn sàng cung cấp cho các vùng chịu ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ và sự điều động của cấp trên;

+ Chuẩn bị các nhu yếu phẩm về cơ sở thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế để sẵn sàng cung ứng khi có lệnh điều động. Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị trên địa bàn sẵn sàng cung cấp khi có yêu cầu.

- Tổ chức phương án đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán.

*** Siêu bão (cấp độ rủi ro thiên tai cấp 5)**

Thực hiện theo phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão số 15/PA-UBND ngày 27/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

II. Đối với lũ:

2.1. Mục đích, yêu cầu:

2.1.1. Mục đích:

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, tài sản của Nhà nước và nhân dân, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Bảo vệ an toàn tuyệt đối cho các tuyến đê, kè, cống; đặc biệt là các trọng điểm và phụ điểm.

- Bảo vệ sản xuất, đời sống và môi trường sinh thái.

2.1.2. Yêu cầu:

- Chống lũ: Đảm bảo an toàn cho tuyến đê hữu Đáy khi có phân lũ sông Hồng vào sông Đáy theo mức lũ thiết kế. Các tuyến đê chống lũ trong nội địa với mức lũ năm 1996 sông Vạc tại cầu Yên H_{max} (+ 2,70), cầu Điền Hộ (sông Càn) H_{max} = (+2,80), không bị vỡ đê.

2.1.3. Xác định các giai đoạn ứng phó

Cấp độ rủi ro	Mức nước lũ	Khu vực/đối tượng bị ảnh hưởng
1-2	Mức nước lũ trên lưu vực sông ở mức BĐ2 đến trên BĐ3 +1m	- Vùng trũng thấp, dọc ven sông; - Hệ thống đê, kè,... - Người dân sống ven sông, bãi sông, khu vực trũng thấp, khu vực hạ lưu hồ chứa.

3	Mức nước lũ trên lưu vực sông ở trên BĐ3 đến lũ lịch sử hoặc lũ thiết kế	<ul style="list-style-type: none"> - Dọc ven sông, khu vực nội đồng; - Hệ thống đê, kè, ... - Người dân sống ở ven sông, nội đồng, khu vực vùng trũng thấp, khu vực hạ lưu hồ chứa,... - Tài sản, cơ sở hạ tầng khu vực ngập lũ, lụt .
4-5	Mức nước lũ thiết kế, lũ lịch sử và trên mức lũ lịch sử, lũ thiết kế	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống đê, kè, ... - Nhà cửa, cơ sở hạ tầng, nhà ở, các công trình quan trọng khác; - Dân cư, tài sản, hoạt động sinh hoạt, sản xuất của người dân; - Toàn tỉnh.

2.2. Phương án phòng, chống

* Khi có lũ ở mức báo động 2, 3 (rủi ro thiên tai cấp 1,2)

Nội dung phương án ứng phó thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ:

Thứ nhất: Chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ

- Chỉ đạo công tác trực ban, nắm bắt thông tin, theo dõi sát diễn biến mưa lũ;
- Chỉ đạo thông qua các văn bản hành chính (công điện, thông báo về ứng phó với lũ, ngập lụt);
- Chỉ đạo việc phân công nhiệm vụ cho các đơn vị nắm chắc địa bàn, căn cứ vào bản tin dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến cụ thể của lũ, ngập lụt để triển khai các công việc ứng phó;
- Chỉ đạo nội dung về tuần tra canh gác đê, phát hiện kịp thời các sự cố về công trình đê, kè để có biện pháp xử lý kịp thời; tổ chức thực hiện xử lý giờ đầu đối với hệ thống đê điều theo phương châm 4 tại chỗ;
- Chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng ứng phó tại các khu vực trũng thấp, ngập sâu để chủ động kiểm soát người, phương tiện đi qua các khu vực nguy hiểm;
- Chỉ đạo đảm bảo an toàn cho dân ở vùng trũng thấp, vùng bãi sông ngoài đê, vùng có nguy cơ bị sạt lở.

Thứ hai: Lực lượng, phương tiện tại chỗ

- Xác định lực lượng, phương tiện của các đơn vị để huy động, trưng dụng khi cần thiết (thành phần lực lượng/số lượng bao nhiêu/phương tiện gì/vị trí tập kết của phương tiện);
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị;
- Bố trí lực lượng chốt chặn, chủ động cấm người và phương tiện tham gia giao thông qua các khu vực nguy hiểm như: các tuyến đường, cầu bị ngập sâu hoặc mất an toàn do bão, mưa, lũ gây ra; các khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy lớn...

- Theo dõi chặt chẽ tình hình mưa, lũ, ngập lụt để thông báo cho dân vùng bị ảnh hưởng chủ động các biện pháp phòng tránh. Tùy vào tình hình cụ thể để tổ chức, hướng dẫn sơ tán dân, tài sản đến nơi an toàn; chuẩn bị các phương án về an ninh trật tự, thông tin liên lạc, phân luồng giao thông, vật tư nhu yếu phẩm khi có yêu cầu;

- Tổ chức đảm bảo an toàn sản xuất: thu hoạch lúa, hoa màu đã đến vụ.

- Sẵn sàng vật tư để ứng phó khi có sự cố xảy ra đối với các công trình phòng chống thiên tai, đê điều;

- Sẵn sàng lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng;

- Chủ động dừng các hoạt động trên sông khi thấy không an toàn;

- Kiểm tra các thiết bị điện; di dời các tài sản, lương thực ra khỏi nơi có nguy cơ bị ngập;

*** Khi có lũ ở mức trên BĐ3 đến lũ lịch sử hoặc lũ thiết kế (rủi ro thiên tai cấp 3).**

Thực hiện các nội dung như trường hợp lũ ở mức báo động 2 và 3; đồng thời bổ sung thêm các nội dung:

Thứ nhất: Công tác chỉ đạo

- Tiếp tục công tác trực ban, theo dõi sát diễn biến mưa lũ và tình hình đê điều;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn các công trình phòng chống thiên tai:

+ Cử cán bộ trực tiếp kiểm tra việc tuần tra, canh gác đê theo cấp báo động;

+ Sẵn sàng các phương án đề hộ đê, ứng phó với lũ;

- Chỉ đạo các xã, thị trấn tiến hành sơ tán dân ở các vùng bị lũ, ngập lụt;

+ Số hộ dân khu vực vùng trũng thấp, sạt lở phải sơ tán;

+ Số hộ dân sống trong khu vực đê bồi;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn sản xuất;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn giao thông, thông tin liên lạc,...

Thứ hai: Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ

- Huy động toàn bộ lực lượng tuần tra canh gác đê; tổ chức thực hiện phương án hộ đê; phương án đảm bảo an toàn hồ chứa; thực hiện tích nước xả lũ hợp lý nhằm hạn chế ngập lụt vùng hạ du;

- Huy động lực lượng để tổ chức sơ tán dân vùng bị ngập lụt nặng

- Huy động lực lượng hỗ trợ dân thu hoạch lúa, hoa màu; di chuyển các lồng bè nuôi trồng thủy sản đến nơi an toàn;

- Chủ động tổ chức cấm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng chảy xiết; cấm người dân vớt củi trên sông, cầu, cống, ngầm tràn;

- Chuẩn bị và tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự tại nơi sơ tán đến, đảm bảo an ninh khu vực dân đi sơ tán; phương án đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt phục vụ quá trình chỉ đạo điều hành; đảm bảo phương án cấp điện, vật tư, nhu yếu phẩm và các vật dụng khác để thực hiện;

- Tổ chức lực lượng, phương tiện sẵn sàng cứu hộ, cứu nạn;
- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với các tình huống về đê điều và các sự cố khác;
- Huy động lực lượng trông giữ trẻ tập trung; kiểm soát thường xuyên trẻ em để không đi ra các khu vực nguy hiểm.

*** Khi có lũ trên mức lũ lịch sử (Rủi ro thiên tai cấp 4)**

Phương án ứng phó ngoài các nội dung nêu tại mục trên, cần bổ sung các nội dung sau:

- Về công tác đảm bảo an toàn các công trình phòng chống thiên tai: Tổ chức thực hiện phương án hộ đê, đảm bảo an toàn đê điều theo phương châm 4 tại chỗ; phương án đảm bảo an toàn,...; sẵn sàng lực lượng, phương tiện để xử lý, ứng cứu các sự cố về công trình;
- Về sơ tán dân: Ra lệnh sơ tán dân khu vực bị ngập lụt, khu vực lân cận bị ảnh hưởng; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp;
- Về đảm bảo hoạt động sản xuất: huy động lực lượng hỗ trợ dân thu hoạch lúa, hoa màu; các diện tích nuôi trồng thủy, bảo vệ bờ bao các ao, hồ...
- Tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự tại nơi sơ tán đến, đảm bảo an ninh khu vực dân đi sơ tán; phương án đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt phục vụ quá trình chỉ đạo điều hành; đảm bảo phương án cấp điện, vật tư, nhu yếu phẩm và các vật dụng khác để thực hiện;
- Tổ chức lực lượng, phương tiện sẵn sàng cứu hộ, cứu nạn;
- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

III. Đối với mưa lớn, ngập lụt:

3.1. Mục đích, yêu cầu:

- Đảm bảo tiêu ứng nhanh bảo vệ sản xuất vụ hè thu, nhất là vụ mùa, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do ngập úng gây ra đối với sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân.
- Tổ chức kiểm tra, rà soát, khoanh vùng ăn chắc; khẩn trương thu hoạch nông sản; huy động toàn bộ nguồn lực và nhân dân cùng tham gia thực hiện phương án chống úng.

3.2. Xác định từng giai đoạn ứng phó.

Cấp độ rủi ro	Cường độ mưa và thời gian xuất hiện	Khu vực/đối tượng bị ảnh hưởng
1-2	Mưa từ 100-500mm từ 1-4 ngày	- Khu vực vùng trũng thấp, vùng đô thị ngập úng; - Khu vực dễ bị xảy ra lũ quét, sạt lở đất; - Dân cư, tài sản khu vực trũng thấp,

		vùng bị ngập úng; - Các công trình phòng chống thiên tai (đê, kè, công trình giao thông) bị sự cố; - Hoạt động sản xuất, sinh hoạt của người dân bị ảnh hưởng.
2-3	Mưa từ 200-500 và trên 500mm từ 2-4 ngày trở lên	- Khu vực vùng trũng thấp, vùng đô thị ngập úng; - Khu vực dễ bị xảy ra lũ quét, sạt lở đất; - Dân cư, tài sản khu vực trũng thấp, vùng bị ngập úng; - Các công trình phòng chống thiên tai (đê, kè, hồ chứa nước, công trình giao thông) bị sự cố; - Hoạt động sản xuất, sinh hoạt của người dân bị ảnh hưởng.

Để thực hiện mục tiêu và chỉ tiêu trên cần bám sát phương châm phòng úng là chính, chống úng phải tích cực và đảm bảo nguyên tắc: “Trũng xa tiêu trước, cao gần tiêu sau” và thực hiện “chôn nước vùng cao, trữ nước tại ao hồ, tiêu tháo một cách hợp lý”.

3.3. Phương án phòng, chống

* Khi xuất hiện mưa từ 100-500mm từ 1-4 ngày (rủi ro thiên tai cấp 1 và 2)

Thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ:

Thứ nhất: Chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ

- Ra thông báo, công điện, văn bản chỉ đạo các đơn vị, các xã, thị trấn tổ chức phòng, tránh, ứng phó với mưa lớn;
- Phân công kiểm tra, đôn đốc tại các thôn, cơ quan, đơn vị trường học; hướng dẫn các hộ ven đê phải chủ động đề phòng lũ xảy ra, sẵn sàng phương án phòng, chống lũ do mưa, bão có thể gây ra;
- Chỉ đạo triển khai phương án tiêu thoát nước, ngập úng tại các vùng trũng thấp;
- Chỉ đạo triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn đối với dân cư sống ở các vùng trũng thấp, ven đê, vùng bị ngập lụt khi mưa lớn;
- Chỉ đạo đảm bảo an toàn các công trình đê điều, phòng chống thiên tai, các công trình cơ sở hạ tầng khác có khả năng bị ảnh hưởng khi mưa lớn;

Thứ hai: Lực lượng, phương tiện tại chỗ

- Xác định lực lượng ứng phó; số lượng bao nhiêu; đóng quân tại đâu để có kế hoạch điều động ứng cứu cho phù hợp;
- Xác định các phương tiện của các đơn vị, địa phương để có thể huy động, trưng dụng khi có yêu cầu;

- Bố trí, huy động lực lượng tại chỗ để thực hiện công tác tuần tra, canh gác, đặc biệt là các vị trí xung yếu hoặc các công trình có sự cố; bố trí lực lượng canh gác tại các ngầm tràn, khu vực trũng thấp;
- Chủ động dừng hoạt động giao thông trên sông, cầu khi thấy mưa lũ làm ngập sâu hoặc có dòng chảy xiết;
- Sẵn sàng phương án đảm bảo tiêu thoát lũ, ngập úng tại các vùng trũng thấp; phương án phòng chống lũ đảm bảo an toàn cho hạ du, đặc biệt là hệ thống đê điều, các khu tập trung dân cư ở bãi sông, khu vực thấp trũng, vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét để sẵn sàng triển khai ứng phó;
- Sẵn sàng phương án sơ tán dân: Xác định số hộ/nhân khẩu cần sơ tán; tổ chức chỉ huy sơ tán; huy động lực lượng sơ tán.

Thứ ba: Hậu cần tại chỗ

- Sẵn sàng vật tư để ứng phó khi có sự cố xảy ra;
- Sẵn sàng lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

*** Khi xuất hiện mưa từ 200-500mm từ 2-4 ngày và mưa 500mm trên 4 ngày (rủi ro thiên tai cấp độ 2-3)**

Triển khai thực hiện phương án như đối với cấp độ rủi ro cấp 2, trong đó chú trọng các nhiệm vụ:

- Tổ chức tuần tra canh gác, đặc biệt là các vị trí xung yếu hoặc các công trình có sự cố; rà soát, kiểm tra và xử lý sự cố các công trình phòng chống thiên tai như các công trình đê điều, kè, cống, ... Bố trí lực lượng chốt chặn, chủ động cấm người và phương tiện tham gia giao thông qua các khu vực nguy hiểm như: các tuyến đường, cầu bị ngập sâu hoặc mất an toàn do mưa lớn gây ra;
- Tổ chức cho các cháu học sinh nghỉ học;
- Tổ chức sơ tán người ra khỏi các khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp; đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán;
- Chỉ đạo HTX NN ứng trực tại các khu vực ngập úng, chuẩn bị sẵn sàng các phương án tiêu úng;
- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất như: đẩy nhanh thu hoạch các diện tích sản xuất nông nghiệp đã chín vụ, các diện tích nuôi trồng thủy sản, bảo vệ bờ bao các ao, hồ...
- Rà soát, kiểm tra bảo đảm các hệ thống thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu thông tin cảnh báo, chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai;
- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;
- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

IV. Đối với lốc, sét, mưa đá:

Thiên tai do lốc, sét, mưa đá là loại hình thiên tai bất thường, diễn biến khó lường và mức độ ảnh hưởng có thể rất lớn, đe dọa tính mạng và gây thiệt hại về tài sản của người dân trên địa bàn xã.

4.1. Xác định từng giai đoạn ứng phó

Cấp độ rủi ro	Cường độ	Khu vực/đối tượng bị ảnh hưởng	Nội dung ứng phó
1	Cường độ trung bình	- Trên biển: Tàu thuyền và người (đối với những tỉnh có biển); - Đất liền: con người, hoa màu, nhà cửa bán kiên cố.	- Ứng phó đối với ngư dân và tàu thuyền trên biển (đối với những tỉnh có biển); - Ứng phó trên đất liền.
2	Cường độ mạnh, lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng	- Trên biển: Tàu thuyền và người (đối với những tỉnh có biển); - Đất liền: con người, hoa màu, nhà cửa, cơ sở hạ tầng.	- Ứng phó đối với hoạt động sản xuất; - Ứng phó đối với con người, vật nuôi, cây trồng.

4.2. Phương án phòng, chống:

* Đối với rủi ro cấp độ 1

Nội dung phương án ứng phó theo phương châm 4 tại chỗ gồm:

Thứ nhất: Chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ

- Chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và ban hành các Công điện, thông báo về chỉ đạo ứng phó với thiên tai lốc, sét, mưa đá tới các đơn vị, các thôn để chủ động phòng tránh;

- Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chủ động chỉ đạo các thôn, cơ quan, đơn vị, trường học triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể; chỉ đạo hệ thống truyền thanh để truyền các bản tin dự báo, cảnh báo dông, lốc, sét,... và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng chống dông, lốc, sét, mưa đá đến với người dân trên địa bàn.

Thứ hai: Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ

- Đảm bảo an toàn cho người

+ Khuyến cáo người dân không ở trong những căn nhà tạm, yếu; tìm nơi trú ẩn an toàn khi có lốc và mưa đá (không di chuyển đến dưới các cây lớn, nhà tạm);

+ Khuyến cáo việc sử dụng điện thoại, điện gia dụng khi có sấm sét (rút phích cắm, ăng ten tivi và những đồ điện tử đang sử dụng). Trường hợp trực trực lưới điện chung thì tốt nhất nên ngắt cầu dao hoặc rút hết phích cắm của các đồ điện trong gia đình ra khỏi ổ điện;

+ Không nên ra ngoài lúc trời có mưa dông kèm theo sấm sét và không được lại gần nơi có dây điện rơi xuống;

+ Nếu ở ngoài trời khi mưa giông có nguy cơ bị sét đánh phải tìm chỗ trú ẩn an toàn, không đứng trên đồi cao hay những khoảng đất trống, rộng rãi như cánh đồng, sân chơi... không núp dưới cây cao ngoài đồng trống; không khuân vác vật dụng bằng kim loại như cuốc, xẻng, búa, liềm...;

+ Nếu đang làm ngoài đồng, nên chạy đến nơi nào gần nhất để giữ mình được khô ráo. Nếu không kịp đến nơi an toàn, thì nên núp nơi thấp nhất, thu mình và chụm hai chân lại;

+ Nếu đang đi ngoài đường mà gặp mưa đá, phải dừng lại tìm chỗ ẩn, đội mũ bảo hiểm để tránh đá rơi vào đầu, chờ đá trên đường tan hết mới tiếp tục đi để tránh trơn ngã.

- Đảm bảo an toàn cho nhà cửa, công trình và tài sản:

+ Khuyến cáo người dân, đơn vị, doanh nghiệp,.. lắp đặt hệ thống cột thu lôi, cột chống sét thích hợp cho từng công trình;

+ Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng lốc xoáy, gió giật, mưa đá. Ở các nơi trống trải, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibro xi măng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có lốc xoáy, gió giật;

- Khắc phục hậu quả do lốc, sét, mưa đá: huy động lực lượng, phương tiện, vật chất trang bị để nhanh chóng giải quyết hậu quả, tập trung một số công việc như: Thu dọn cành cây đổ; sửa chữa, khắc phục nhà sập, nhà tốc mái...; khắc phục các sự cố tàu thuyền bị đánh chìm, trôi dạt, hư hỏng và tổ chức tìm kiếm người, tàu thuyền bị mất liên lạc; cứu trợ các cá nhân, gia đình khó khăn; thống kê và đánh giá thiệt hại.

*** Đối với rủi ro cấp độ 2**

Thực hiện phương án ứng phó như ở cấp độ 1 và bổ sung nội dung:

Thứ nhất: Công tác chỉ đạo, chỉ huy

- Chỉ đạo trực tiếp tại hiện trường;

- Chỉ huy lực lượng hỗ trợ dân ứng phó và khắc phục hậu quả do lốc, sét và mưa đá gây ra.

Thứ hai: Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ

- Ngành điện chủ động cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của dông gió, lốc xoáy, mưa đá, sét. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất;

- Huy động lực lượng, phương tiện để hỗ trợ các gia đình sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định;

- Huy động lực lượng, phương tiện y tế để kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;

- Huy động lực lượng, phương tiện để thu dọn cây xanh, xử lý môi trường sau thiên tai.

VI. Đối với sạt lở, sụt lún đất:

Phương án ứng phó gồm các nội dung:

Thứ nhất: Chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ

- Chỉ đạo công tác trực ban, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ; bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực khi thấy xuất hiện có mưa lớn, dài ngày để xử lý các tình huống đề phòng xảy ra lũ quét, sạt lở đất;

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân;

- Chỉ huy các lực lượng tham gia ứng phó tại hiện trường;

- Chỉ đạo công tác cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm khu vực dễ bị chia cắt.

Thứ hai: Lực lượng, phương tiện và hậu cần tại chỗ

Huy động lực lượng, phương tiện để thực hiện các nhiệm vụ:

- Theo dõi sát diễn biến thời tiết, tin cảnh báo của cơ quan Khí tượng, thủy văn, công điện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo PCTT &TKCN trung ương, của tỉnh, của huyện. Khi thấy có dấu hiệu về khả năng xảy ra lũ quét, sạt lở đất trong địa bàn phải chủ động tập kết đến địa điểm đã chuẩn bị sẵn và luôn sẵn sàng thực thi nhiệm vụ khi có lệnh của cấp trên;

- Trưởng thôn lập danh sách đầy đủ các hộ/nhân khẩu đối với từng vị trí; xác định các địa điểm sơ tán với các yêu cầu tối thiểu về chỗ ở, đèn dầu, chất đốt, nước sạch; dịch vụ y tế, vệ sinh môi trường;

- Hỗ trợ, di dời dân đến nơi an toàn trước khi xảy ra lũ quét hoặc sạt lở đất. Chú ý ưu tiên sơ tán trước các đối tượng dễ bị tổn thương: người già, phụ nữ, trẻ em, người tàn tật, v.v...

- Triển khai nhanh các điều kiện tối thiểu theo phương án đã chuẩn bị trước để đảm bảo cuộc sống cho nhân dân tại nơi sơ tán (nhu yếu phẩm, lương thực, nước uống; bố trí nhà tạm tại nơi an toàn);

- Xử lý các điểm ách tắc giao thông do sạt lở gây ra;

- Dự trữ lương thực, thực phẩm; phương tiện vận chuyển để hỗ trợ cho dân sơ tán kịp thời; Cung cấp lương thực, thực phẩm đối với vùng bị chia cắt;

- Thực hiện cứu hộ, cứu nạn đối với người, công trình và cơ sở hạ tầng khu vực bị thiệt hại;

- Triển khai lực lượng đảm bảo an ninh trật tự khu vực bị thiệt hại.

VII. Đối với xâm nhập mặn, hạn hán:

7.1. Công tác chuẩn bị trước khi đổ ải:

- Tổ chức kiểm tra công trình sau lũ, đánh giá hiện trạng công trình thủy lợi, máy móc thiết bị; lập kế hoạch sửa chữa máy bơm, các cống trên tuyến đê. Đảm bảo 100% số máy bơm và công hoạt động tốt, tưới đổ ải với hiệu suất cao.

- Chủ động lấy nước khi triều lên, nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, đặc biệt chú ý các cửa cống lấy nước, kênh dẫn, bể hút và kênh tưới để cung cấp nước phục vụ sản xuất. Hợp tác xã nông nghiệp đẩy mạnh công tác làm thủy lợi nội đồng, đắp bờ vùng giữ nước mặt ruộng, kiểm tra sửa chữa máy

móc thiết bị, chuẩn bị các phương tiện bơm dầu, gầu, guồng để chống hạn khi cần thiết.

- Lập kế hoạch và biện pháp chỉ đạo tưới, tiêu vụ Đông Xuân. Thay đổi cơ cấu mùa vụ nhằm giảm thiểu ảnh hưởng đến cây trồng, vật nuôi, đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho người dân trong vùng bị ảnh hưởng.

7.2. Các giải pháp chống hạn:

7.2.1. Đối với vùng thủy triều:

- Trường hợp độ mặn thấp hơn hoặc bằng độ mặn cho phép ($S \leq S_{CP}$) và xâm nhập không sâu với đỉnh triều như dự báo trong bảng thủy triều (H_{max} tại Hòn Dấu = 3,4 m) đây là điều kiện thuận lợi để các công lấy nước thủy triều dễ dàng. Các công T6, công xóm soi mở hết số cửa công với khẩu độ cao nhất để lấy nước thủy triều. Đối với trường hợp này có thể tưới cho những diện tích có cốt đất cao từ (+0,9 m) trở xuống, diện tích đảm bảo cho vùng thủy triều là 100%.

- Trường hợp độ mặn lớn hơn độ mặn cho phép ($S > S_{CP}$) và xâm nhập sâu, thời gian lấy nước ngắn. Đây là trường hợp bất lợi xảy ra cho việc lấy nước thủy triều. Việc chỉ đạo lấy nước được thực hiện như sau:

Nếu độ mặn cho phép, tiến hành lấy nước tất cả các công trên các tuyến đê, chú ý phải trực kiểm tra đo thử mặn liên tục tại các điểm công nếu có mặn thì tiếp tục đo đuổi lên các công phía trên đến khi độ mặn cho phép mới mở công lấy nước vào đồng, phải mở công lấy nước nhanh và thường xuyên kiểm tra đo thử mặn tuyệt đối không cho nước mặn quá quy định xâm nhập vào đồng.

- Trường hợp độ mặn quá cao, thời gian mặn quá dài không thể lấy nước hết cho các diện tích triều chủ động phải thực hiện các biện pháp như sau:

+ Mở rộng diện tích tưới của các trạm bơm.

+ Huy động mọi phương tiện như bơm điện, bơm dầu dã chiến, gầu, guồng của các hợp tác xã để bơm tát hỗ trợ.

7.2.2. Đối với vùng bơm điện:

Các trạm bơm tranh thủ lúc triều cường, kênh trực đang chứa đầy nước để vận hành bơm nước. Tận dụng bơm những thời gian thấp điểm ban đêm để công suất bơm ổn định, hiệu suất máy bơm cao. Các trạm bơm thực hiện phương châm "cao xa tưới trước, gần thấp tưới sau".

7.3. Công tác bảo đảm:

7.3.1. Quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm nguồn nước.

Tổ chức kiểm tra việc vận hành và đưa nước tưới của các trạm bơm, công, nhất là việc đo thử mặn tại các công tuyến trên đê. Việc lấy nước thủy triều phải thực hiện nhanh gọn, vùng bơm điện phải tiết kiệm nước không để thất thoát, lãng phí gây tổn thất điện năng.

7.3.2. Đảm bảo yêu cầu đưa nước tưới:

Tập trung nạo vét kênh mương, các cửa công lấy nước, bể hút các trạm bơm, sửa chữa máy móc thiết bị, công trình.

7.3.3. Công tác đo thử mặn:

HTX NN phối hợp với Chi nhánh Khai thác công trình Thủy lợi huyện Yên Khánh tổ chức tập huấn cho cán bộ, công nhân viên tại các điểm đo thử mặn. Trục nghiệm tủa và đo thử mặn theo đúng quy định, tận dụng tối đa thời gian lấy nước ở các công khi độ mặn cho phép.

7.3.4. Công tác phối hợp:

- Phối hợp chặt chẽ Chi nhánh Khai thác công trình Thủy lợi huyện để chỉ đạo việc lấy nước, giữ nước.

- Phối hợp chặt chẽ với Điện lực Yên Khánh về đảm bảo cung cấp điện ổn định, đảm bảo chất lượng điện khi vận hành các trạm bơm điện.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Ninh Bình; các khu; cụm công nghiệp và các đơn vị thi công trên địa bàn xã để có phương án tốt nhất tưới, tiêu trong thời gian thi công.

VIII. Đối với rét hại, sương muối:

*** Đối với rủi ro thiên tai cấp độ 1:**

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT xã chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu, ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo ứng phó với rét hại, sương muối tới các ngành, các cấp để chủ động phòng tránh;

- Chỉ đạo HTX NN, các thôn căn cứ tình hình thực tế khẩn trương triển khai Phương án, Kế hoạch phòng, chống, ứng phó với rét hại, sương muối đối với vật nuôi, cây trồng và hoạt động sản xuất,...

*** Đối với rủi ro thiên tai cấp độ 2**

Triển khai các hoạt động giống như đối với cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 1, tập trung vào các nhiệm vụ:

- Triển khai đồng bộ các biện pháp chống rét cho người, đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật;

- Tổ chức che chắn, làm chuồng cho gia súc, gia cầm; bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc;

- Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp, nghiên cứu đề xuất, áp dụng giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện thời tiết khắc nghiệt;

Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ che chắn, bảo vệ cây trồng và vật nuôi khi cần thiết;

- Sẵn sàng triển khai phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi);

- Xây dựng kế hoạch dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, thức ăn chăn nuôi; thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện, chất đốt để đề phòng hiện tượng rét hại kéo dài;

- Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai: khẩn trương hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại; ổn định sản xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai,...

IX. Đối với động đất, sóng thần và thiên tai khác:

Nội dung phương án ứng phó theo phương châm 4 tại chỗ:

Thứ nhất: Công tác chỉ đạo, chỉ huy

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24 giờ để nhận và truyền tin cảnh báo HCH PCTT huyện;

- Chỉ đạo các thôn, các đơn vị, nhất là lực lượng công an, quân đội chuẩn bị lực lượng, phương tiện và trang thiết bị để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố về công trình, cơ sở hạ tầng.

Thứ hai: Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ

- Sẵn sàng các lực lượng, đặc biệt là lực lượng quân đội, công an để ứng phó khi xảy ra các sự cố;

- Sẵn sàng các phương tiện, vật tư để di chuyển và xử lý các sự cố

- Huy động máy móc, thiết bị của các đơn vị, doanh nghiệp đang thực hiện xây dựng trên địa bàn huyện để phối hợp với tìm kiếm cứu nạn trong các tình huống sập nhà do động đất gây ra;

- Triển khai phương án đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực dân di dời để bảo vệ tài sản người dân; điều phối giao thông, đảm bảo an ninh trật tự, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình.

PHẦN III PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Để chủ động PCTT, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, Ban chỉ huy PCTT xã yêu cầu Ban chỉ huy PCTT, HTX NN, các thôn triển khai thực hiện tốt một số việc sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền để mọi người, mọi nhà, cán bộ công nhân viên chức, người lao động, các đơn vị, trường học, trạm y tế tích cực hưởng ứng công tác phòng chống thiên tai. Xác định đây là việc lớn chống chủ quan, với phương châm phòng là chính. Phát động mỗi hộ dân chuẩn bị sẵn phương tiện, vật dụng cần thiết để khi cần sử dụng có ngay. Chuẩn bị đầy đủ lương thực, thực phẩm các vật dụng cần thiết phòng chống thiên tai.

- HTX NN, các thôn, các đơn vị trong địa bàn xã chủ động thành lập tiểu ban PCTT, xây dựng hoàn thiện phương án phòng chống thiên tai năm 2024 của đơn vị mình theo UBND xã đã phân bổ chỉ tiêu, báo cáo bằng văn bản về ban chỉ huy PCTT xã. Thời gian hoàn thành trước **15/4/2024**. Cần nắm chắc tình hình xảy ra, chủ động triển khai chi tiết kế hoạch chuẩn bị 4 tại chỗ tới các chủ hộ, chủ phương tiện để khi huy động được nhanh gọn đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ, có hợp đồng vật tư phương tiện và danh sách cụ thể về lực lượng xung kích và phân công dụng cụ cầm tay cho từng người.

- Các đơn vị, HTX NN, các trường học, trạm y tế kiểm tra tu sửa nhà cửa, cơ sở vật chất phòng chống thiên tai hoàn thành xong trước **30/4/2024**.

- Tổ chức kiểm tra xử lý các vi phạm công trình phòng chống thiên tai, kiểm tra củng cố, bảo dưỡng các công trình phòng chống thiên tai trên toàn xã.

- Ban công an xã, Ban chỉ huy quân sự, các thôn lập danh sách cụ thể lực lượng xung kích cứu hộ cứu nạn (tránh trùng lập) sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có lệnh. Danh sách nộp về UBND xã qua công chức Địa chính, nông nghiệp, xây dựng và môi trường trước ngày **30/4/2024**.

- Ban chỉ huy PCTT xã tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện công tác PCTT ở các đơn vị trong toàn xã, tổ chức tổng kiểm tra rà soát đề án và phương án 4 tại chỗ cụ thể tại thực địa ở HTX và các thôn vào đầu tháng 05/2024. Kiểm tra công tác phòng hộ đê Thông. Đơn vị nào không tổ chức thực hiện, tổ chức thực hiện hiệu quả thấp người đứng đầu đơn vị đó hoàn toàn chịu trách nhiệm.

- Giao công chức Địa chính, nông nghiệp, xây dựng và môi trường kiểm tra đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch, tổng hợp báo cáo kết quả về BCĐ PCTT xã, UBND huyện.

*** Những kiến nghị, đề nghị UBND huyện**

- Đề đảm bảo các mục tiêu nhiệm vụ công tác PCTT năm 2024 đề nghị cấp có thẩm quyền đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư xây dựng tuyến đường ĐT.482 kết nối Quốc lộ 1A với Quốc lộ 10 và kết nối Quốc lộ 10 với Quốc lộ 12B, tỉnh Ninh Bình.

- Phân bổ bố trí tăng nguồn ngân sách để đảm bảo công tác PCTT.

Trên đây là Phương án Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024, UBND xã yêu cầu các đơn vị, HTX NN, các thôn nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Yên Khánh;
- BCH PCTT & TKCN huyện Yên Khánh;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND;
- Các tổ chức CTXH;
- Các thôn, HTX xã;
- Các đơn vị sự nghiệp;
- Đài truyền thanh;
- Lưu - BCH PCTT - VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Bình Minh